

Giáo án Lịch sử 11

Ngày soạn: 21/08/2009

11H

Đặng Văn Hiệu

Ngày dạy: 24/08/2009 - Dạy lớp

Ngày dạy: 29/08/2009 - Dạy lớp

11E

Phần một LỊCH SỬ THẾ GIỚI CẬN ĐẠI (Tiếp theo)

Chương I

CÁC NƯỚC CHÂU Á, CHÂU PHI VÀ KHU VỰC MĨ LA TINH (TỪ ĐẦU THẾ KỈ XIX ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ XX)

Tiết 1

Bài 1 NHẬT BẢN

1. Mục tiêu

a. Về kiến thức: Giúp học sinh:

- Hiểu rõ những cải cách tiến bộ của Thiên hoàng Minh Trị năm 1868.
- Thấy được chính sách xâm lược của giới thống trị Nhật Bản cũng như các cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX.

b. Về kỹ năng.

Giúp HS nắm vững khái niệm “Cải cách”, biết sử dụng bản đồ để trình bày các sự kiện. Rèn kỹ năng quan sát tranh ảnh tư liệu rút ra nhận xét đánh giá.

c. Về thái độ

Giúp HS nhận thức rõ vai trò ý nghĩa của những chính sách cải cách tiến bộ đối với sự phát triển của xã hội, đồng thời giải thích được vì sao chiến tranh thường gắn liền với chủ nghĩa đế quốc.

2. Chuẩn bị của giáo viên và học sinh

a. Chuẩn bị của giáo viên:

- Soạn giáo án, Sách giáo khoa, sách giáo viên
- Lược đồ sự bành trướng của đế quốc Nhật cuối thế kỷ XIX - đầu XX, bản đồ thế giới
- Tranh ảnh về nước Nhật đầu thế kỷ XX

b. Chuẩn bị của học sinh:

- Học bài mới trước ở nhà.
- Sách giáo khoa, vở ghi, bút viết...

3. Tiến trình bài dạy

a. Giới thiệu khái quát về chương trình lịch sử lớp 11 (3’)

b. Dạy nội dung bài mới

Dẫn dắt vào bài (1’)

Cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX hầu hết các nước châu Á đều ở trong tình trạng chế độ phong kiến khủng hoảng suy yếu, bị các đế quốc phương Tây xâm lược, cuối cùng đều trở thành thuộc địa của chủ nghĩa thực dân. Trong bối cảnh chung đó Nhật Bản vẫn giữ

Giáo án Lịch sử 11

Đặng Văn Hiệu

được độc lập và phát triển nhanh chóng về kinh tế, trở thành một nước đế quốc duy nhất ở châu Á. Vậy tại sao trong bối cảnh chung của châu Á, Nhật Bản đã thoát khỏi sự xâm lược của các nước phương Tây, trở thành một cường quốc đế quốc? Để tìm hiểu, các em theo dõi nội dung bài 1: **Nhật Bản**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Nội dung ghi bảng
Hoạt động 1: Cá nhân, cả lớp - GV: Sử dụng bản đồ thế giới, giới thiệu về vị trí Nhật Bản. ? Tình hình Nhật Bản từ đầu thế kỷ XIX đến trước năm 1868 ? - GV giải thích chế độ Mạc phủ: Ở Nhật Bản nhà vua được tôn là Thiên hoàng, có vị trí tối cao song quyền hành thực tế nằm trong tay Tướng quân (Sô – gun) đóng ở Phủ Chúa - Mạc phủ. Năm 1603 dòng họ Tô-kư-ga-oa nắm chức vụ tướng quân vì thế thời kỳ này ở Nhật Bản gọi là chế độ Mạc phủ Tô-kư-ga-oa lâm vào tình trạng khủng hoảng suy yếu. ? Những biểu hiện suy yếu về kinh tế, chính trị, xã hội, của Nhật Bản từ đầu thế kỷ XIX đến trước 1868? - GV nhận xét, kết luận.	- HS nghe và quan sát - Vào nửa đầu thế kỷ XIX, chế độ phong kiến Mạc phủ khủng hoảng suy yếu. + Kinh tế: Nền nông nghiệp vẫn dựa trên quan hệ sản xuất phong kiến lạc hậu, tô thuế nặng nề (chiếm khoảng 50% hoa lợi), tình trạng mất mùa đói kém thường xuyên xảy ra. Trong khi đó ở các thành thị, hải cảng, kinh tế hàng hóa phát triển, công trường thủ công	1. Nhật Bản từ đầu thế kỷ XIX đến trước năm 1868 (10') - Đầu thế kỷ XIX chế độ Mạc phủ ở Nhật Bản lâm vào khủng hoảng suy yếu * Kinh tế: - Nông nghiệp: lạc hậu, tô thuế nặng nề, mất mùa đói kém thường xuyên xảy ra. - Công nghiệp: kinh tế hàng hóa phát triển, công trường thủ công xuất hiện ngày càng nhiều, kinh tế tư bản phát triển nhanh chóng.

- GV dẫn dắt: Giữa lúc Nhật Bản suy yếu các nước tư bản Âu – Mĩ tìm cách xâm nhập vào Nhật Bản. ? Biểu hiện ? ? Trước nguy cơ bị xâm	xuất hiện ngày càng nhiều, mầm mống kinh tế tư bản phát triển nhanh chóng, điều đó chứng tỏ quan hệ sản xuất phong kiến suy yếu lỗi thời. + Về xã hội: Tầng lớp tư sản thương nghiệp và tư sản công nghiệp ngày càng giàu có, song họ lại không có quyền lực về chính trị, thường bị giai cấp thống trị phong kiến kìm hãm. Giai cấp tư sản vẫn còn non yếu không đủ sức xóa bỏ chế độ phong kiến. Nông dân và thị dân thì vẫn là đối tượng bị phong kiến bóc lột → mâu thuẫn giữa nông dân tư sản, thị dân với chế độ phong kiến. + Về chính trị: Nhà vua được tôn là Thiên Hoàng, có vị trí tối cao nhưng quyền hành thực tế thuộc về Tướng quân (dòng họ Tô-kư-ga-ôa) đóng ở phủ chúa - Mạc phủ. Như vậy là chính trị nổi lên mâu thuẫn giữa Thiên Hoàng và thế lực Tướng quân. + Đi đầu là Mĩ dùng vũ lực buộc Nhật Bản “mở cửa” sau đó Anh, Pháp, Nga, Đức cũng ép Nhật ký các Hiệp ước bất bình đẳng. - Phải lựa chọn một trong hai con đường là: bảo thủ duy trì	* Xã hội: nổi lên mâu thuẫn giữa nông dân, tư sản thị dân với chế độ phong kiến lạc hậu. * Chính trị: Nổi lên mâu thuẫn giữa Thiên hoàng và Tướng quân. 2. Cuộc Duy tân Minh Trị
--	--	--

? Căn cứ vào nội dung cải cách em hãy rút ra tính chất, ý nghĩa của cuộc Duy tân Minh Trị? - GV kết luận: Mục đích của cải cách là nhằm đưa nước Nhật thoát khỏi tình trạng phong kiến lạc hậu, phát triển đất nước theo hướng tư bản chủ nghĩa, song người thực hiện cải cách lại là một ông vua phong kiến. Vì vậy, cải cách mang tính chất của một cuộc cách mạng tư sản, nó có ý nghĩa mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển ở Nhật. * Hoạt động 4: Cả lớp, cá nhân ? Những biểu hiện chứng tỏ Nhật chuyển sang giai đoạn ĐQCN?	+ Giáo dục: Chú trọng nội dung khoa học- kỹ thuật. Cử HS giỏi đi du học phương Tây. - Cải cách Minh Trị mang tính chất của một cuộc cách mạng tư sản, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển ở Nhật. + Trong 30 năm cuối thế kỉ XIX, chủ nghĩa tư bản phát triển nhanh chóng ở Nhật. quá trình công nghiệp hóa đã kéo theo sự tập trung trong công nghiệp, thương nghiệp và ngân hàng. Nhiều công ty độc quyền xuất hiện như Mit-xui, Mit-su-bi-si có khả năng chi phối lũng đoạn cả kinh tế lẫn chính trị ở Nhật Bản. + Dựa vào tiềm lực kinh tế mạnh, Nhật Bản đã thực hiện chính sách bành trướng hiếu chiến không thua kém nước	+ Giáo dục: Chú trọng nội dung khoa học- kỹ thuật. Cử HS giỏi đi du học phương Tây. b. Tính chất – ý nghĩa: Cải cách Minh Trị mang tính chất của một cuộc cách mạng tư sản, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển ở Nhật. 3. Nhật Bản chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa (7') - Xuất hiện những công ty độc quyền: Mít-xui, Mít-su-bi-si chi phối đời sống kinh tế, chính trị Nhật Bản. - Nhật đẩy mạnh chính sách bành trướng xâm lược.
---	---	---

? Vì sao Nhật Bản đi xâm lược? - GV dùng lược đồ về sự bành trướng của đế quốc Nhật cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX để minh họa cho chính sách bành trướng của Nhật: + Năm 1874 Nhật Bản xâm lược Đài Loan + Năm 1894-1895 chiến tranh với Trung Quốc + Năm 1904-1905 chiến tranh với Nga ? Nhật thi hành chính sách đối nội như thế nào? - GV kết luận: Nhật Bản đã trở thành nước đế quốc	phương Tây nào. - Nhu cầu nguyên liệu thị trường - HS nghe và quan sát - Chính sách đối nội: Nhật cũng đã thi hành một chính sách đối nội rất phản động, bóc lột nặng nề nhân dân trong nước, nhất là giai cấp công nhân, công nhân Nhật phải làm việc từ 12 đến 14 giờ một ngày trong những điều kiện tồi tệ, tiền lương thấp. Sự bóc lột nặng nề của giới chủ đã dẫn đến nhiều cuộc đấu tranh của công nhân.	- Chính sách đối nội: phản động, bóc lột nặng nề nhân dân trong nước, dẫn đến nhiều cuộc đấu tranh của công nhân.
--	--	--

c. Củng cố, luyện tập. (3')

- Nhật Bản là một nước phong kiến lạc hậu ở châu Á, song do thực hiện cải cách nên không chỉ thoát khỏi thân phận thuộc địa, mà còn trở thành một nước tư bản phát triển.
- Bài tập: Nối thời gian với sự kiện sao cho đúng .

Sự kiện
1. Nhật Bản chiến tranh với Đài Loan
2. Nhật Bản chiến tranh với Trung Quốc
3. Nhật Bản chiến tranh với Nga
4. Đảng xã hội dân chủ Nhật Bản thành lập

Thời gian
a. 1901
b. 1874
c. 1894-1895
d. 1904-1905

d. Hướng dẫn học sinh tự học ở nhà. (1')

Giáo án Lịch sử 11

Đặng Văn Hiệu

- Học bài cũ, và trả lời câu hỏi trong SGK.
- Đọc trước bài Ấn Độ, sưu tầm tư liệu về đất nước con người Ấn Độ.

Ngày soạn: 28/08/2009
11E

Ngày dạy: 01/09/2009 - Dạy lớp

Ngày dạy: 09/09/2009 - Dạy lớp 11H

Tiết 2

Bài 2 **ẤN ĐỘ**

1. Mục tiêu

a. Về kiến thức: Giúp học sinh nắm được:

- Nguyên nhân của phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc diễn ra mạnh mẽ ở Ấn Độ.
- Vai trò của giai cấp tư sản Ấn Độ trong phong trào giải phóng dân tộc. Tinh thần đấu tranh anh dũng của nông dân, công nhân và binh lính Ấn Độ chống lại thực dân Anh được thể hiện rõ nét qua cuộc khởi nghĩa Xi - pay .

b. Về kỹ năng.

- Rèn kỹ năng sử dụng lược đồ Ấn Độ để trình bày diễn biến các cuộc đấu tranh tiêu biểu.

c. Về thái độ.

- Giúp HS thấy được sự thống trị dã man, tàn bạo của chủ nghĩa đế quốc và tinh thần kiên cường đấu tranh của nhân dân Ấn Độ chống chủ nghĩa đế quốc.

2. Chuẩn bị của giáo viên và học sinh

a. Chuẩn bị của giáo viên:

- Soạn giáo án, Sách giáo khoa, sách giáo viên
- Lược đồ phong trào cách mạng Ấn Độ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX.
- Tranh ảnh về đất nước Ấn Độ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX.
- Các nhân vật lịch sử cận đại Ấn Độ.

b. Chuẩn bị của học sinh:

- Học bài mới trước ở nhà.
- Sách giáo khoa, vở ghi, bút viết...

3. Tiến trình bài dạy

a. Kiểm tra bài cũ (5')

- **Câu hỏi:** Những sự kiện nào chứng tỏ cuối thế kỉ XIX Nhật Bản chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa?

- **Đáp án:** - Xuất hiện những công ty độc quyền...
- Nhật đẩy mạnh chính sách bành trướng xâm lược

- Chính sách đối nội: phản động, bóc lột nặng nề nhân dân trong nước, dẫn đến...

b. Dạy nội dung bài mới

Dẫn dắt vào bài (1 phút)

Các nước phương Tây đã xâm lược Ấn Độ như thế nào? Thực dân Anh đã độc chiếm và thực hiện chính sách thống trị trên đất Ấn Độ ra sao? Cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân giải phóng dân tộc ở Ấn Độ diễn ra như thế nào? Vì sao phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc Ấn Độ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX đều thất bại. Chúng ta cùng tìm hiểu bài Ấn Độ để trả lời.

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Nội dung ghi bảng
* Hoạt động 1: Cả lớp, cá nhân - GV giảng giải về quá trình chủ nghĩa thực dân xâm lược Ấn Độ: Từ đầu thế kỷ XVII chế độ phong kiến Ấn Độ suy yếu, các nước phương Tây chủ yếu Anh - Pháp đua nhau xâm lược. ? Kết quả như thế nào ? - GV yêu cầu HS theo dõi SGK để thấy được những nét lớn trong chính sách cai trị của thực dân Anh ở Ấn Độ. * Hoạt động 2: Cả lớp, cá nhân ? Chính sách cai trị của thực dân Anh như thế nào? ? Hậu quả ?	- Kết quả: Giữa thế kỷ XVII Anh hoàn thành xâm lược và đặt ách cai trị Ấn Độ. + Về kinh tế: Thực dân Anh khai thác Ấn Độ một cách quy mô, ra sức vơ vét lương thực các nguồn nguyên liệu và bóc lột nhân công rẻ mạt để thu lợi nhuận. - Nạn đói đe dọa + Về chính trị - xã hội: Ngày 1/1/1877 nữ hoàng Anh Vic-to-ri-a	I. Tình hình Ấn Độ nửa sau thế kỷ XIX (12') + Về kinh tế: Thực dân Anh thực hiện chính sách vơ vét tài nguyên và bóc lột nhân công rẻ mạt. + Về chính trị - xã hội: Thực hiện chia để trị,

? Chính sách thống trị của TD Anh đưa đến hậu quả gì? * Hoạt động 3: cả lớp, cá nhân - GV giải thích khái niệm “Xi-pay”: tên gọi những đơn vị binh lính người Ấn Độ trong quân đội thực dân Anh ? Nguyên nhân dẫn đến khởi nghĩa Xi pay? * Hoạt động 4: cả lớp, cá nhân ? Khởi nghĩa Xi-pay	tuyên bố đồng thời là nữ hoàng Ấn Độ. Thực dân Anh tuyên bố coi trọng quyền lợi, danh dự, tài sản và đặc quyền của quý tộc, thực chất là hợp pháp hóa chế độ đẳng cấp, biến các quý tộc phong kiến người bản xứ thành tay sai cho thực dân Anh, biến triều đình phong kiến Ấn Độ là bù nhìn và là chỗ dựa cho chúng. + Về văn hóa - giáo dục: Thi hành chính sách giáo dục ngu dân, khuyến khích tập quán lạc hậu và hủ tục cổ xưa. - Hậu quả: Nhân dân Ấn Độ bần cùng, đói khổ, thủ công nghiệp bị suy sụp, nền văn minh lâu đời bị phá hoại. Quyền dân tộc thiêng liêng của người Ấn Độ bị chà đạp. Vì vậy phong trào đấu tranh của các tầng lớp nhân dân chống thực dân Anh, giải phóng dân tộc bùng nổ quyết liệt, tiêu biểu là cuộc khởi nghĩa Xi-pay. - Nguyên nhân: Mâu thuẫn giữa nhân dân Ấn Độ với TD Anh. Duyên cớ trực tiếp là do binh lính Xi-pay bị bạc đãi, khinh rẻ, song nguyên nhân chính là do tinh thần dân tộc, tinh thần yêu nước, ý thức giác ngộ của binh lính. + Ngày 10/5/1857 khởi nghĩa bùng	mua chuộc giai cấp thống trị, khơi sâu thù hận dân tộc, tôn giáo, đẳng cấp trong xã hội. + Về văn hóa - giáo dục: Thi hành chính sách ngu dân, khuyến khích tập quán lạc hậu và hủ tục cổ xưa. *Hậu quả + Kinh tế giảm sút, bần cùng + Đời sống nhân dân cực khổ II. Cuộc khởi nghĩa Xi-pay (1857-1859) (13’) a. Nguyên nhân: Do binh lính Xi-pay bị thực dân Anh đối xử tàn tệ, tinh thần dân tộc và tín ngưỡng bị xúc phạm. b. Diễn biến: + Ngày 10/5/1857 khởi
---	---	---

Giáo án Lịch sử 11

Đặng Văn Hiệu

diễn ra như thế nào? ? Lực lượng tham gia? ? Kết quả của cuộc khởi nghĩa? ? Khởi nghĩa Xi-Pay có ý nghĩa như thế nào? *Hoạt động 5: Cả lớp, cá nhân ? Đảng quốc đại ra đời như thế nào? ? Chủ trương đấu tranh của Đảng như thế nào ? - GV yêu cầu HS theo dõi đoạn chữ nhỏ trong SGK giới thiệu về Ti - lắc * Hoạt động 6: Cả lớp, cá nhân ? Phong trào đấu tranh của nhân dân Ấn Độ diễn ra như thế nào ?	nổ ở Mi-rút + Khởi nghĩa lan rộng khắp miền Bắc, miền Tây Ấn Độ kéo dài 2 năm. + 1859 bị đàn áp và thất bại - Lực lượng: binh lính và nông dân - Kết quả: Bị đàn áp và thất bại. - Ý nghĩa: Thể hiện lòng yêu nước, tinh thần đấu tranh bất khuất, ý thức vươn tới độc lập và căm thù TD của nhân dân Ấn Độ - Giai cấp tư sản Ấn Độ ra đời và phát triển khá nhanh. Sự trưởng thành của giai cấp này đặt ra yêu cầu đòi hỏi thành lập những tổ chức chính Đảng riêng, đầu tiên là Đảng Quốc đại. - Chủ trương đấu tranh ôn hoà + 1905 Phong trào đấu tranh chống đạo luật chia cắt Ben-gan + Tháng 7/1908 thực dân Anh bắt Ti - Lắc, kết án 6 năm tù + 1908 cuộc tổng bãi công ở Bom-bay	nghĩa bùng nổ. + Khởi nghĩa lan rộng khắp miền Bắc, miền Tây Ấn Độ. + 1859 bị đàn áp và thất bại c. Ý nghĩa lịch sử: Thể hiện lòng yêu nước, tinh thần đấu tranh bất khuất của nhân dân Ấn Độ III. Đảng Quốc đại và phong trào dân tộc 1885-1908 (10') a. Sự thành lập Đảng Quốc đại + Năm 1885 giai cấp tư sản Ấn Độ thành lập Đảng Quốc đại + Trong 20 năm đầu Đảng chủ trương đấu tranh ôn hòa. + Về sau nội bộ Đảng phân hóa thành 2 phái: ôn hòa và phái cực đoan (kiên quyết chống Anh do Ti-lắc đứng đầu) b. Phong trào đấu tranh + 1905 Phong trào đấu tranh chống đạo luật chia cắt Ben-gan + Tháng 7/1908 thực dân Anh bắt Ti - Lắc, kết án 6 năm tù
---	---	---

Giáo án Lịch sử 11

Đặng Văn Hiệu

- Cuộc bãi công ở Bom-bay 1908 là cuộc đấu tranh vì Ti-lắc và cao hơn hết vì độc lập của Ấn Độ, trở thành đỉnh cao của phong trào giải phóng dân tộc ở Ấn Độ đầu thế kỉ XX. ? Ý nghĩa của phong trào cách mạng 1905-1908 ?	- Cao trào cách mạng 1905-1908 mang đậm ý thức dân tộc, đánh dấu sự thức tỉnh của nhân dân Ấn Độ trong đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân.	+ 1908 cuộc tổng bãi công ở Bom-bay c. Ý nghĩa : Cao trào cách mạng 1905-1908 mang đậm ý thức dân tộc, đánh dấu sự thức tỉnh của nhân dân Ấn Độ.
--	---	---

c. Củng cố, luyện tập. (3')

- Cuối thế kỉ XIX đầu XX phong trào đấu tranh ở Ấn Độ phát triển mạnh, ý thức độc lập dân tộc ngày càng rõ nét nhất là trong cao trào cách mạng 1905-1908, chứng tỏ sự trưởng thành của cách mạng Ấn Độ. Mặc dù thất bại nhưng sẽ là sự chuẩn bị cho cuộc đấu tranh về sau.

- Bài tập: Nối thời gian với sự kiện sao cho đúng.

Sự kiện
1. Nữ hoàng Anh tuyên bố và nữ hoàng Ấn Độ
2. Khởi nghĩa Xi-pay bùng nổ
3. Đảng Quốc đại thành lập
4. Chính quyền Anh ban hành đạo luật chia đôi xứ Ben-gan

Thời gian
a. Tháng 7/1905
b. Tháng 1/1877
c. Tháng 5/1857
d. Cuối năm 1885

d. Hướng dẫn học sinh tự học ở nhà. (1')

- Học bài cũ và trả lời câu hỏi trong SGK.
- Đọc trước bài mới, sưu tầm tư liệu hình ảnh về Trung Quốc cuối thế kỉ XIX đầu XX.

Ngày soạn: 04/09/2009

Ngày dạy: 08/09/2009 - Lớp dạy

1. Mục tiêu

a. Về kiến thức: Giúp học sinh nắm được:

- Nguyên nhân Trung Quốc trở thành nước nửa thuộc địa nửa phong kiến.
- Diễn biến và ý nghĩa lịch sử của các phong trào đấu tranh chống đế quốc và phong kiến.

b. Về kỹ năng:

Giúp HS bước đầu biết đánh giá về trách nhiệm của triều đình phong kiến Mãn Thanh trong việc để Trung Quốc rơi vào tay các nước đế quốc, biết sử dụng lược đồ Trung Quốc để trình bày các sự kiện của phong trào Nghĩa Hòa đoàn và cách mạng Tân Hợi.

c. Về thái độ

Giúp HS có biểu lộ sự cảm thông, khâm phục cuộc đấu tranh của nhân dân Trung Quốc chống đế quốc, phong kiến, đặc biệt là cuộc cách mạng Tân Hợi.

2. Chuẩn bị của giáo viên và học sinh

a. Chuẩn bị của giáo viên:

- Soạn giáo án, Sách giáo khoa, sách giáo viên
- Bản đồ Trung Quốc, lược đồ cách mạng Tân Hợi, lược đồ “phong trào Nghĩa Hòa Đoàn” tranh ảnh, tài liệu cần thiết phục vụ bài giảng.

b. Chuẩn bị của học sinh:

- Học bài mới trước ở nhà.
- Sách giáo khoa, vở ghi, bút viết

3. Tiến trình bài dạy

a. Kiểm tra bài cũ: (5')

- **Câu hỏi:** Nêu kết quả và ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa Xipay?
- **Đáp án: Kết quả:** Khởi nghĩa bị đàn áp và thất bại.

Ý nghĩa: Thể hiện lòng yêu nước, tinh thần đấu tranh bất khuất, ý thức vươn tới độc lập và căm thù thực dân của nhân dân Ấn Độ.

b. Dạy nội dung bài mới

Dẫn dắt vào bài (1')

Vào những năm cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, Trung Quốc đã bị các nước đế quốc xâm lược như thế nào và nhân dân Trung Quốc đã nổi dậy đấu tranh chống phong kiến và chống đế quốc ra sao, chúng ta cùng tìm hiểu bài 3: Trung Quốc.

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Nội dung ghi bảng
------------------	------------------	-------------------

* Hoạt động 1: Cá nhân - GV giới thiệu về Trung Quốc: Rộng thứ 4 thế giới. Đông dân nhất thế giới, có lịch sử văn hóa lâu đời. Thời cổ đại là một trong những trung tâm văn minh lớn, thời trung đại là một nước phong kiến hùng mạnh đã từng xâm lược thống trị nhiều nơi (trong đó có Việt Nam) nhưng cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX Trung Quốc đã trở thành một nước nửa phong kiến, nửa thuộc địa. Để hiểu tại sao Trung Quốc bị xâm lược chúng ta cùng tìm hiểu nguyên nhân. * Hoạt động 2: Cả lớp, cá nhân ? Tại sao TQ bị các nước đế quốc xâm lược? Quá trình đế quốc xâm lược Trung Quốc diễn ra như thế nào?	- HS quan sát và nghe - Trung Quốc là một thị trường lớn, béo bở, chế độ pk đang suy yếu → trở thành đối tượng xâm lược của nhiều đế quốc. - Đi đầu trong quá trình xâm lược Trung Quốc là thực dân Anh. - Đi sau Anh các nước Đức, Nga, Pháp, Nhật Bản đua nhau nhảy vào xâu xé Trung Quốc.	I. Trung Quốc bị các đế quốc xâm lược (7') a. Nguyên nhân: Trung Quốc là một thị trường lớn, béo bở, chế độ pk đang suy yếu → trở thành đối tượng xâm lược của nhiều đế quốc. b. Quá trình đế quốc xâm lược Trung Quốc + Đi đầu là thực dân Anh, nhà Mãn Thanh phải ký Hiệp ước Nam Kinh Năm 1842, chấp nhận các điều khoản thiệt thòi. + Sau Anh, các nước khác đua nhau xâu xé Trung Quốc
--	--	---

Giáo án Lịch sử 11

Đặng Văn Hiệu

- GV kết hợp sử dụng bản đồ Trung Quốc yêu cầu học sinh chỉ những vùng lãnh thổ bị đế quốc xâm chiếm.

- GV hướng dẫn HS theo dõi bức tranh “Các nước đế quốc xâm xé Trung Quốc” trong SGK: Trung Quốc được ví như một chiếc bánh ngọt khổng lồ, cầm dĩa đứng xung quanh là Nhật hoàng, Nga hoàng, Thủ tướng Anh, Thủ tướng Pháp, Thủ tướng Đức, Tổng thống Mỹ, nét mặt người nào cũng đắm chiêu, chắc hẳn đang nghĩ cách len chân vào thị trường Trung Quốc “Cắt một miếng bánh béo bở”.

? Xã hội Trung Quốc nổi lên mâu thuẫn cơ bản nào?

? Mâu thuẫn đó đặt ra cho cách mạng Trung Quốc nhiệm vụ gì?

Hai nhiệm vụ này được thực hiện như thế nào ở

+ Anh chiếm châu thổ sông Dương Tử.

+ Đức chiếm Sơn Đông

+ Pháp chiếm Vân Nam, Quảng Tây, Quảng Đông

+ Nga, Nhật Bản chiếm vùng Đông Bắc ...

⇒ Trung Quốc bị nhiều đế quốc xâm xé.

- HS theo dõi SGK

- Chính sách thực dân đã làm cho mâu thuẫn xã hội lên cao, trong đó 2 mâu thuẫn nổi cộm nhất là:
Nhân dân Trung Quốc > < đế quốc
Nông dân > < phong kiến

- Chống phong kiến và chống đế quốc.

c. Hậu quả: nổi lên 2 mâu thuẫn cơ bản: nhân dân Trung Quốc với đế quốc, nông dân với phong kiến → phong trào đấu tranh chống phong kiến, đế quốc phát triển

Giáo án Lịch sử 11

Đặng Văn Hiệu

cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, chúng ta cùng tìm hiểu phần II * Hoạt động 3 : Cả lớp - GV yêu cầu HS cả lớp lập bảng thống kê theo mẫu. - Đưa thông tin phản hồi và giảng cho học sinh		- HS theo dõi SGK và điền thông tin theo mẫu - HS theo dõi, nghe và điền thông tin vào vở	II. Phong trào đấu tranh của nhân dân Trung Quốc giữa thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX. (15')
Nội dung	Khởi nghĩa Thái bình Thiên Quốc	Phong trào Duy Tân	Phong trào Nghĩa Hòa đoàn
Diễn biến chính	Bùng nổ ngày 1/1/1851 tại kim Điền (Quảng Tây) → lan rộng khắp cả nước → bị phong kiến đàn áp → năm 1864 thất bại	Năm 1898 diễn ra cuộc vận động Duy Tân, tiến hành cải cách cứu vãn tình thế	Năm 1899 bùng nổ ở Sơn Đông lan sang Trực Lệ, Sơn Tây, tấn công sứ quán nước ngoài ở Bắc Kinh, bị liên quân 8 nước đế quốc tấn công → thất bại
Lãnh đạo	Hồng Tú Toàn	Khang Hữu Vi, Lương Khải Siêu	
Lực lượng	Nông dân	Quan lại, sỹ phu tiến bộ, vua Quang Tự	Nông dân
Tính chất - ý nghĩa.	Là cuộc KN nông dân vĩ đại chống PK làm lung lay triều đình phong kiến Mãn Thanh	Cải cách dân chủ, tư sản, khởi xướng khuynh hướng dân chủ tư sản ở Trung Quốc	Phong trào yêu nước chống đế quốc. Giáng một đòn mạnh vào đế quốc.
? Em nhận xét gì về các cuộc đấu tranh chống phong kiến, đế quốc ở Trung Quốc cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX? Điều thất bại ? Vì sao thất bại?		- Điều thất bại + Chưa có tổ chức lãnh đạo + Do sự bảo thủ, hèn nhát của triều đình phong kiến. + Do phong kiến và đế quốc cấu kết đàn áp	- Nguyên nhân thất bại + Chưa có tổ chức lãnh đạo + Do sự bảo thủ, hèn nhát của triều đình phong kiến. + Do phong kiến và đế quốc cấu kết đàn áp

Giáo án Lịch sử 11

Đặng Văn Hiệu

* Hoạt động 4: Cả lớp, cá nhân - GV yêu cầu một học sinh đứng dậy đọc đoạn chữ nhỏ trong sách giáo khoa về tiểu sử Tôn Trung Sơn ? Đường lối đấu tranh và mục tiêu của Đồng Minh hội ? ? Em có nhận xét gì về chủ nghĩa Tam Dân và mục tiêu đồng minh hội (tích cực và hạn chế)? - Sau khi ra đời Đồng minh hội bắt tay vào lãnh đạo Cách mạng Tân Hợi * Hoạt động 5: Cả lớp, cá nhân ? Nguyên nhân dẫn đến cách mạng Tân Hợi	- Một học sinh đọc SGK - Cương lĩnh chính trị: theo chủ nghĩa Tam Dân của Tôn Trung Sơn - Mục tiêu: Đánh đổ Mãn Thanh thành lập dân quốc, bình quân địa quyền - Chủ nghĩa Tam dân đáp ứng được nguyện vọng tự do, dân chủ và ruộng đất của nhân dân Trung Quốc, vì vậy được nhân dân ủng hộ. - Tuy nhiên nó chưa nêu cao ý thức dân tộc chống đế quốc. + Nhân dân Trung Quốc mâu thuẫn với đế quốc phong kiến + Ngòi nổ của cách mạng là do nhà Thanh trao quyền kiểm soát đường sắt cho đế quốc.	III. Tôn Trung Sơn và cách mạng Tân Hợi 1911 (15') * Tôn Trung Sơn và Đồng minh hội - Là một trí thức có tư tưởng cách mạng theo khuynh hướng dân chủ tư sản - Tháng 8/1905 thành lập Trung Quốc Đồng minh hội. - Cương lĩnh chính trị: theo chủ nghĩa Tam Dân của Tôn Trung Sơn - Mục tiêu: Đánh đổ Mãn Thanh thành lập dân quốc, bình quân địa quyền * Cách mạng Tân Hợi a. Nguyên nhân : + ND mâu thuẫn với đế quốc phong kiến + Nhà Thanh trao quyền kiểm soát
--	--	---

Giáo án Lịch sử 11

Đặng Văn Hiệu

? Cách mạng Tân Hợi diễn ra như thế nào? + Ngày 19/12/1911 Tôn Trung Sơn làm Đại Tổng thống lâm thời, thành lập chính phủ lâm thời Trung Hoa dân quốc. ? Kết quả ? ? Tính chất và ý nghĩa của cách mạng Tân Hợi?	- 10/10/1911 khởi nghĩa bùng nổ ở Vũ Xương → lan rộng khắp miền Nam, miền Trung. - Trước thắng lợi của cách mạng, tư sản thương lượng với nhà Thanh, đế quốc can thiệp. + Kết quả: Vua Thanh thoái vị, Tôn Trung Sơn từ chức, Viên Thế Khải làm Tổng thống. + Cách mạng mang tính chất cuộc cách mạng tư sản không triệt để. + Lật đổ phong kiến, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển, ảnh hưởng đến Châu Á.	đường sắt cho đế quốc. b. Diễn biến: + 10/10/1911 khởi nghĩa bùng nổ ở Vũ Xương + Tư sản thương lượng với nhà Thanh, đế quốc can thiệp. + Kết quả: Vua Thanh thoái vị, Tôn Trung Sơn từ chức, Viên Thế Khải làm Tổng thống. c. Tính chất - ý nghĩa + Là cuộc cách mạng tư sản không triệt để. + Lật đổ phong kiến, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển, ảnh hưởng đến Châu Á.
--	--	--

c. Củng cố, luyện tập. (1')

- Nguyên nhân của cuộc đấu tranh chống đế quốc phong kiến ở Trung Quốc, tính chất ý nghĩa của cách mạng Tân Hợi.

d. Hướng dẫn học sinh tự học ở nhà. (1')

- HS học bài cũ, làm câu hỏi bài tập SGK, đọc trước bài mới.
- Vẽ lược đồ các nước Đông Nam Á cuối thế kỷ 19 đầu thế kỷ 20

Ngày soạn: 12/09/2009

Ngày dạy: 15/09/2009 - Lớp dạy 11E

Ngày dạy: 22/09/2009 - Lớp dạy 11H

Tiết 4

Bài 4: CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á (Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX) - Tiết 1

1. Mục tiêu

a. Về kiến thức: Giúp học sinh nắm được:

Giáo án Lịch sử 11

Đặng Văn Hiệu

- Tình hình các nước Đông Nam Á từ sau thế kỉ XIX và phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở khu vực này.

- Thấy rõ vai trò của các giai cấp trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc.

- Những nét chính về các cuộc đấu tranh tiêu biểu cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX ở các nước Đông Nam Á.

b. Về kỹ năng:

Biết sử dụng lược đồ Đông Nam Á cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX để trình bày những sự kiện tiêu biểu.

c. Về thái độ

- Nhận thức đúng về thời kỳ phát triển sôi động của phong trào giải phóng dân tộc chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân.

- Có tinh thần đoàn kết, hữu nghị, ủng hộ cuộc đấu tranh vì độc lập, tự do, tiến bộ của nhân dân các nước trong khu vực.

2. Chuẩn bị của giáo viên và học sinh

a. Chuẩn bị của giáo viên:

- Soạn giáo án, sách giáo khoa, sách giáo viên

- Lược đồ Đông Nam Á cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX

b. Chuẩn bị của học sinh:

- Học bài mới trước ở nhà.

- Sách giáo khoa, vở ghi, bút viết

3. Tiến trình bài dạy

a. Kiểm tra bài cũ: (5')

- **Câu hỏi:** Nêu tính chất và ý nghĩa của cách mạng Tân Hợi?

- **Đáp án:** + Cách mạng Tân Hợi mang tính chất cuộc cách mạng tư sản không triệt để

+ Lật đổ phong kiến, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển, ảnh hưởng đến

Châu Á.

b. Dạy nội dung bài mới

Dẫn dắt vào bài (1')

Trong khi Ấn Độ, Trung Quốc lần lượt trở thành những nước thuộc địa và nửa thuộc địa thì các quốc gia ở Đông Nam Á cũng lần lượt rơi vào ách thống trị của chủ nghĩa thực dân - trừ Xiêm (Thái Lan). Để hiểu được quá trình chủ nghĩa thực dân xâm lược các nước Đông Nam Á và phong trào đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân của nhân dân các nước Đông Nam Á, chúng ta cùng tìm hiểu bài các nước Đông Nam Á (cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX)

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Nội dung ghi bảng
* Hoạt động 1: Cả lớp, cá nhân - GV: Dùng lược đồ Đông Nam Á cuối thế kỉ		1. Quá trình xâm lược của chủ nghĩa thực dân vào các nước Đông Nam Á (7')

XIX đầu thế kỉ XX giới thiệu về Đông Nam Á ? Tại sao Đông Nam Á trở thành đối tượng xâm lược của tư bản phương Tây?

*** Hoạt động 2: Cả lớp, cá nhân**

- GV yêu cầu HS theo dõi SGK lập bảng thống kê về quá trình xâm lược của chủ nghĩa thực dân ở Đông Nam Á theo mẫu.

? Trong khu vực Đông Nam Á nước nào là thuộc địa sớm nhất? Đông Nam Á chủ yếu là thuộc địa của thực dân nào? Có nước nào thoát khỏi thân phận thuộc địa không?

Chính sách xâm lược, thống trị của chủ nghĩa thực dân đã kìm hãm kinh tế khu vực, đời sống nhân dân cực khổ, họ đã vùng dậy đấu tranh. Để hiểu được cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân ở

- Đông Nam Á là một khu vực rộng lớn, đông dân, giàu tài nguyên, có vị trí chiến lược quan trọng, chế độ phong kiến đang suy yếu, trở thành đối tượng xâm lược của thực dân Âu - Mỹ

Tên nước	Thực dân xâm lược	Thời gian hoàn thành xâm lược

- Indônêxia là thuộc địa của Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha và là thuộc địa sớm nhất ở Đông Nam Á.

- Hầu hết các nước trong khu vực đều là thuộc địa của Anh và Pháp. Pháp chiếm 3 nước Đông Dương, Mỹ chiếm Philíppin, Hà Lan chiếm Indônêxia, còn lại là thuộc địa của Anh.

- Xiêm thoát khỏi số phận thuộc địa

* Nguyên nhân:

- Các nước tư bản cần thị trường, thuộc địa.

- Đông Nam Á là một khu vực rộng lớn, có vị trí chiến lược quan trọng

- Từ giữa thế kỉ XIX chế độ phong kiến lâm vào khủng hoảng triền miên.

* Quá trình thực dân xâm lược Đông Nam Á (học sinh về nhà tự hoàn thiện theo mẫu)

các nước Đông Nam Á, chúng ta lần lượt tìm hiểu, trước hết là phong trào chống thực dân Hà Lan của ND Indônêxia.

*** Hoạt động 3: Cả lớp**

- Em hiểu biết gì về đất nước Indônêxia

- GV yêu cầu HS theo dõi SGK. Lập niên biểu thống kê các cuộc đấu tranh của nhân dân Indônêxia chống thực dân Hà Lan trong thế kỉ XIX theo mẫu.

***Hoạt động 4: Cá nhân**

- Gv: Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX xã hội Indônêxia có nhiều biến đổi....

*** Hoạt động 5: cả lớp**

- Em hiểu biết gì về đất nước Philíppin:

+ Indônêxia là một quần đảo rộng lớn , giàu tài nguyên có lịch sử lâu đời

→ Indônêxia sớm bị nhòm ngó xâm lược. Đầu tiên là Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha rồi đến Hà Lan. Giữa thế kỉ XIX Hà Lan đã hoàn thành xâm lược đặt ách thống trị Indônêxia. Chính sách thống trị của thực dân Hà Lan đã làm bùng nổ nhiều cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc.

- Học sinh về nhà điền thông tin theo mẫu

- Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, xã hội Indônêxia phân hóa sâu sắc, giai cấp công nhân và tư sản ra đời → phong trào yêu nước mang màu sắc mới, với sự tham gia của công nhân và tư sản.

- Là một quốc gia hải đảo, được ví như một “dải lửa” trên biển vì sự hoạt động của nhiều núi lửa. Trước thế kỉ XVI, Philíppin dường như tách biệt với thế giới bên

2. Phong trào chống thực dân Hà Lan của nhân dân In-đô-nê-xi-a (12’)

Thời gian	Phong trào dt	Kết quả

3. Phong trào chống thực dân ở Philíppin (15’)